

Số: 160/2023/QĐST-VDS

Mai Sơn, ngày 07 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 231/2023/VDS-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lương Văn Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: Bản D, xã C, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Chị Lò Thị H, sinh năm 2003. Địa chỉ: Bản N, xã P, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Lương Văn Q và chị Lò Thị H kết hôn với nhau từ năm 2022 do cả hai cùng tự nguyện, không bên nào bị ai ép buộc. Anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện Mai Sơn, vào ngày 14/02/2022. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Anh chị thống nhất cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp nhau, quá trình chung sống xảy ra nhiều bất đồng, không hòa thuận dẫn đến thường xuyên cãi vã, tình cảm rạn nứt. Việc mâu thuẫn của hai vợ chồng đã được gia đình hòa giải nhưng không thành nên anh chị đã sống ly thân khoảng gần 01 năm. Nay anh chị xác định không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tại phiên hòa giải, chị H và anh Q vẫn giữ nguyên yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Xét thấy hai bên thật sự tự nguyện ly hôn nên căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị H và anh Q.

[2] Về con chung trong thời kỳ hôn nhân: Chị H và anh Q xác nhận không có con chung.

[3] Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị H và anh Q xác nhận không có tài sản chung và nợ chung. Do đó, Tòa án không giải quyết. Nếu phát sinh tranh chấp, anh chị được quyền khởi kiện bằng một vụ án khác.

[4] Về lệ phí tòa án: Anh Lường Văn Q và chị Lò Thị H xin miễn lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn do thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, cần miễn lệ phí yêu cầu cho anh Q và chị H.

Xét thấy: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn **ngày 28 tháng 7 năm 2023** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Anh Lường Văn Q và chị Lò Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Không có.
 - Về tài sản chung vợ chồng: Anh Q và chị H thống nhất xác nhận không có tài sản chung và nợ chung, do đó Tòa án không giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp thì được quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác.
 - Về các vấn đề khác: Không có.
2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lường Văn Q và chị Lò Thị H được miễn toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.
3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- UBND **xã P, huyện Mai Sơn**;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân

